

Hà Nội, ngày 17 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh và phê duyệt Danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ năm 2022 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam giao tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện (Đợt 1)

THÔNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước ngày 16/6/2010;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 16/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 37/2015/TT-NHNN ngày 31 tháng 12 năm 2015 quy định về quản lý và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước thuộc trách nhiệm quản lý của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Kế hoạch Khoa học và Công nghệ ngành ngân hàng hàng năm;

Căn cứ các Biên bản họp của các Hội đồng tư vấn tuyển chọn, giao trực tiếp thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ năm 2021 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Biên bản họp các Tổ Thẩm định kinh phí nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ năm 2021 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Theo đề nghị của Viện trưởng Viện Chiến lược Ngân hàng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh và phê duyệt Danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ năm 2022 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam giao tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện đối với các nhiệm vụ đã được phê duyệt tại Quyết định số 2131/QĐ-NHNN ngày 11/12/2020 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo các Phụ lục đính kèm, cụ thể như sau:

- ✓ Phụ lục 1: Danh mục điều chỉnh các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ năm 2022 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

- ✓ Phụ lục 2: Danh mục các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ năm 2022 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam giao tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện;

Điều 2. Viện Chiến lược Ngân hàng có trách nhiệm tổ chức triển khai các nhiệm vụ trong Danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ năm 2022 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam giao tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chủ tịch Hội đồng Khoa học và Công nghệ ngành Ngân hàng, Viện trưởng Viện Chiến lược ngân hàng, Vụ trưởng Vụ Tài chính - Kế toán, Giám đốc Học viện Ngân hàng, Hiệu trưởng Trường Đại học ngân hàng TP. Hồ Chí Minh và các cá nhân được giao thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ năm 2022 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. ↴

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Thống đốc NHNN (để b/c);
- Phó Thống đốc Nguyễn Kim Anh;
- Thường trực HĐKH&CN NH - Viện Chiến lược Ngân hàng;
- Lưu VP, VCL4.NTMThu (15). *lu*

Đính kèm:

- Dự thảo Quyết định;
- Phụ lục 1, 2.

**KT.THÔNG ĐỐC
PHÓ THÔNG ĐỐC**



Nguyễn Kim Anh

PHỤ LỤC 1
DANH MỤC ĐIỀU CHỈNH CÁC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP BỘ NĂM 2022
CỦA NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

(Đính kèm Quyết định số 1040/QĐ-NHNN ngày 17/6/2022 của Thống đốc NHNN)

STT	Tên Đề tài	Tên Đề tài (Điều chỉnh)	Mã số (theo QĐ 2131/QĐ-NHNN)	Mã số (Điều chỉnh)	Đơn vị hàng nghiên cứu	Đơn vị chủ trì	Chủ nhiệm (theo QĐ 2131/QĐ-NHNN)	Chủ nhiệm (Điều chỉnh)	Mục tiêu nghiên cứu đặt hàng, nội dung nghiên cứu và yêu cầu đối với kết quả nghiên cứu
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
1.	Nghiên cứu các nguồn dữ liệu mới phục vụ điều hành chính sách tiền tệ	-	ĐTNH. 011/21	ĐTNH. 011/22	Cục Công nghệ thông tin	Học viện Ngân hàng	PGS.TS. Lê Văn Luyện, Phó Giám đốc Học viện Ngân hàng	-	Mục tiêu nghiên cứu Xây dựng danh sách các nguồn dữ liệu mới phục vụ công tác điều hành chính sách tiền tệ; Đề xuất xây dựng công cụ thu thập, phân loại, xử lý các dữ liệu mới; Đề xuất điều chỉnh trong điều hành chính sách tiền tệ dựa trên cơ sở các nguồn dữ liệu mới. Nội dung nghiên cứu - Khái quát về nguồn dữ liệu phục vụ điều hành chính sách tiền tệ. - Kinh nghiệm quốc tế về nguồn dữ liệu phục vụ điều hành chính sách tiền tệ; Những vấn đề đặt ra đối với nguồn dữ liệu cũ và những xu hướng mới về sử dụng dữ liệu trong điều hành chính sách tiền tệ. - Thực trạng các nguồn dữ liệu phục vụ cho

STT	Tên Đề tài	Tên Đề tài (Điều chỉnh)	Mã số (theo QĐ 2131/QĐ- NHNN)	Mã số (Điều chỉnh)	Đơn vị hàng nghiên cứu	Đơn vị chủ trì	Chủ nhiệm (theo QĐ 2131/QĐ- NHNN)	Chủ nhiệm (Điều chỉnh)	Mục tiêu nghiên cứu đặt hàng, nội dung nghiên cứu và yêu cầu đối với kết quả nghiên cứu
									điều hành chính sách tiền tệ tại Việt Nam. - Các nguồn dữ liệu mới phục vụ cho công tác điều hành chính sách tiền tệ. - Các điều chỉnh trong điều hành chính sách tiền tệ dựa trên cơ sở các nguồn dữ liệu mới.
2.	Thực trạng cắt giảm các loại phí tại các ngân hàng thương mại Việt Nam	Lãi suất và phí của các NHTM tại Việt Nam- Thực trạng và giải pháp	ĐTNH. 012/21	ĐTNH. 012/22	Văn phòng NHNN	Học viện Ngân hàng	TS. Phạm Thu Thủy Phó trưởng Khoa Ngân hàng, Học viện Ngân hàng	-	Mục tiêu nghiên cứu Hệ thống hoá các cơ sở lý luận về xác định mức lãi suất và phí dịch vụ của NHTM. Tiếp đến, đề tài phân tích thực trạng và lãi suất và phí của các NHTM trên thị trường Việt Nam. Trên cơ sở thực trạng đã phân tích, đề tài đề xuất các giải pháp nhằm quản lý nhà nước đối với lãi suất và phí của các NHTM nhằm góp phần tăng hiệu quả kinh tế của toàn xã hội. Nội dung nghiên cứu - Nghiên cứu cơ sở lý luận về xác định lãi suất và phí dịch vụ ngân hàng, các yếu tố cấu thành và phương pháp xác định lãi suất và phí dịch vụ, tầm quan trọng của phí dịch vụ đối với ngân hàng, đối với khách hàng và đối với nền kinh tế. - Khảo sát mức lãi suất và phí dịch vụ ngân

STT	Tên Đề tài	Tên Đề tài (Điều chỉnh)	Mã số (theo QĐ 2131/QĐ- NHNN)	Mã số (Điều chỉnh)	Đơn vị hàng nghiên cứu	Đơn vị chủ trì	Chủ nhiệm (theo QĐ 2131/QĐ- NHNN)	Chủ nhiệm (Điều chỉnh)	Mục tiêu nghiên cứu đặt hàng, nội dung nghiên cứu và yêu cầu đối với kết quả nghiên cứu
									hàng tại một số quốc gia trên thế giới và của các NHTM Việt Nam. Đánh giá thực trạng lãi suất và phí của các NHTM Việt Nam. Phân tích các cơ sở hình thành mức lãi suất và phí các dịch vụ ngân hàng tại Việt Nam. - Đề xuất các giải pháp, khuyến nghị phù hợp nhằm tối ưu mức lãi suất và phí của các NHTM Việt Nam.
3.	Cải tiến, đổi mới quy trình cho vay tại các ngân hàng thương mại Việt Nam theo hướng đơn giản hóa thủ tục, giảm phiền hà cho khách hàng vay	Cải tiến, đổi mới quy trình cho vay tại các ngân hàng thương mại Việt Nam	ĐTNH. 013/21	ĐTNH. 013/22	Văn phòng NHNN	Học viện Ngân hàng	PGS.TS. Đào Minh Phúc Học viện Ngân hàng	TS. Đỗ Thị Thu Hà Học viện Ngân hàng	Mục tiêu nghiên cứu Nghiên cứu quy trình cho vay và cải tiến, đổi mới quy trình cho vay nhằm đảm bảo an toàn cho ngân hàng và tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng tại các NHTM Việt Nam Nội dung nghiên cứu - Hệ thống hoá cơ sở lý luận về quy trình cho vay và cải tiến, đổi mới quy trình cho vay tại các NHTM. - Đánh giá thực trạng quy trình cho vay và cải tiến, đổi mới quy trình cho vay tại các NHTM Việt Nam. - Phân tích những tồn tại cần giải quyết về đổi mới, cải tiến quy trình cho vay tại các NHTM Việt Nam.

STT	Tên Đề tài	Tên Đề tài (Điều chỉnh)	Mã số (theo QĐ 2131/QĐ- NHNN)	Mã số (Điều chỉnh)	Đơn vị hàng nghiên cứu	Đơn vị chủ trì	Chủ nhiệm (theo QĐ 2131/QĐ- NHNN)	Chủ nhiệm (Điều chỉnh)	Mục tiêu nghiên cứu đặt hàng, nội dung nghiên cứu và yêu cầu đối với kết quả nghiên cứu
	vốn								- Đề xuất khuyến nghị cải tiến, đổi mới quy trình cho vay đảm bảo an toàn cho các ngân hàng và tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng tại các NHTM Việt Nam.
4.	Kinh nghiệm xây dựng khuôn khổ chính sách phát triển thị trường, mô hình và cơ chế vận hành Quỹ bán buôn tín dụng cho các tổ chức tài chính vi mô.	Kinh nghiệm xây dựng khuôn khổ chính sách nhằm phát triển và vận hành cơ chế bán buôn tín dụng cho các tổ	ĐTNH. 014/21	ĐTNH. 014/22	Vụ Hợp tác quốc tế	Học viện Ngân hàng	TS. Nguyễn Hồng Yến, giảng viên chính, Trưởng Bộ môn, Học viện Ngân hàng	-	Mục tiêu nghiên cứu Nghiên cứu cơ sở lý luận, kinh nghiệm quốc tế về xây dựng khuôn khổ chính sách, mô hình bán buôn tín dụng cho các tổ chức tài chính vi mô (TCVM); đánh giá các điều kiện hình thành cơ chế bán buôn tín dụng cho các tổ chức TCVM tại Việt Nam để đề xuất các giải pháp chính sách phát triển và vận hành mô hình, cơ chế buôn tín dụng cho các tổ chức TCVM ở Việt Nam. Nội dung nghiên cứu - Cơ sở lý luận về bán buôn tín dụng đối với các tổ chức tài chính vi mô. - Kinh nghiệm về cơ chế chính sách, mô hình hoạt động, điều kiện phát triển và vận hành cơ chế bán buôn tín dụng cho các tổ chức TCVM trên thế giới về mô hình hoạt động, điều kiện phát triển và vận hành; cơ chế chính sách và

STT	Tên Đề tài	Tên Đề tài (Điều chỉnh)	Mã số (theo QĐ 2131/QĐ- NHNN)	Mã số (Điều chỉnh)	Đơn vị hàng nghiên cứu	Đơn vị chủ trì	Chủ nhiệm (theo QĐ 2131/QĐ- NHNN)	Chủ nhiệm (Điều chỉnh)	Mục tiêu nghiên cứu đặt hàng, nội dung nghiên cứu và yêu cầu đối với kết quả nghiên cứu
		chức tài chính vi mô							khung pháp lý cho hoạt động bán buôn cơ chế bán buôn tín dụng cho các tổ chức TCVM. - Đánh giá điều kiện phát triển và vận hành cơ chế bán buôn tín dụng cho các tổ chức tài chính vi mô tại Việt Nam. - Đề xuất mô hình, cơ chế bán buôn tín dụng vi mô phù hợp với điều kiện Việt Nam. - Đề xuất hệ thống các giải pháp và khuyến nghị chính sách nhằm tạo điều kiện vận hành cơ chế bán buôn tín dụng cho các tổ chức TCVM ở Việt Nam.
5.	Xây dựng mô hình kết hợp giám sát tuân thủ và giám sát rủi ro để phát hiện, dự báo, cảnh báo sớm các nguy cơ	-	ĐTNH. 015/21	ĐTNH. 015/22	Cục Công nghệ thông tin	Học viện Ngân hàng	PGS.TS. Mai Thanh Quế Phó Giám đốc Học viện Ngân hàng	-	Mục tiêu nghiên cứu Nghiên cứu, đề xuất mô hình, phương pháp kết hợp giám sát tuân thủ và giám sát rủi ro đối với thanh tra, giám sát quỹ tín dụng nhân dân tại Việt Nam có khả năng ứng dụng thực tế vào hệ thống công nghệ thông tin của NHNN và phù hợp với tình hình, xu hướng phát triển quỹ tín dụng nhân dân tại Việt Nam nhằm phát hiện, dự báo, cảnh báo sớm các rủi ro tiềm ẩn trong hoạt động tín dụng của quỹ tín dụng nhân dân.

STT	Tên Đề tài	Tên Đề tài (Điều chỉnh)	Mã số (theo QĐ 2131/QĐ- NHNN)	Mã số (Điều chỉnh)	Đơn vị hàng nghiên cứu	Đơn vị chủ trì	Chủ nhiệm (theo QĐ 2131/QĐ- NHNN)	Chủ nhiệm (Điều chỉnh)	Mục tiêu nghiên cứu đặt hàng, nội dung nghiên cứu và yêu cầu đối với kết quả nghiên cứu
	tiềm ẩn trong hoạt động tín dụng của quỹ tín dụng nhân dân								Nội dung nghiên cứu - Cơ sở lý luận về giám sát đối với hoạt động tín dụng của quỹ tín dụng nhân dân và hệ thống cảnh báo sớm rủi ro trong hoạt động tín dụng của các tổ chức tín dụng. - Đánh giá thực trạng hoạt động thanh tra giám sát và thực trạng cơ sở dữ liệu liên quan đến hoạt động tín dụng của quỹ tín dụng nhân dân tại Việt Nam. - Xây dựng mô hình giám sát nhằm phát hiện, dự báo và cảnh báo sớm rủi ro cho hoạt động tín dụng của quỹ tín dụng nhân dân tại Việt Nam. - Thực nghiệm và đánh giá tính hiệu quả của mô hình, đề xuất các khuyến nghị, xây dựng lộ trình áp dụng mô hình.
6.	Xây dựng hạ tầng công nghệ và hành lang pháp lý phục vụ việc chia	Nghiên cứu giải pháp mở rộng kho dữ	ĐTNH. 017/21	ĐTNH. 016/22	Trung tâm Thông tin tín dụng	Học viện Ngân hàng	TS. Phan Thanh Đức, Chủ nhiệm Khoa Hệ thống thông tin	-	Mục tiêu nghiên cứu - Nghiên cứu, đánh giá thực trạng về hệ thống công nghệ thông tin liên quan đến việc chia sẻ dữ liệu số trong NHNN. - Nghiên cứu các cơ chế, giải pháp làm giàu dữ liệu phục vụ mục tiêu quản lý điều hành và

STT	Tên Đề tài	Tên Đề tài (Điều chỉnh)	Mã số (theo QĐ 2131/QĐ- NHNN)	Mã số (Điều chỉnh)	Đơn vị hàng nghiên cứu	Đơn vị chủ trì	Chủ nhiệm (theo QĐ 2131/QĐ- NHNN)	Chủ nhiệm (Điều chỉnh)	Mục tiêu nghiên cứu đặt hàng, nội dung nghiên cứu và yêu cầu đối với kết quả nghiên cứu
	sẽ dữ liệu số giữa NHNN với các cơ quan quản lý nhà nước để xây dựng, mở rộng kho dữ liệu của NHNN	liệu NHNN phục vụ mục tiêu quản lý điều hành và cung cấp dịch vụ công					quản lý, Học viện Ngân hàng		cung cấp dịch vụ công của NHNN. - Đề xuất giải pháp về pháp lý và kỹ thuật mở rộng kho dữ liệu phục vụ mục tiêu quản lý điều hành và cung cấp dịch vụ công của NHNN. Nội dung nghiên cứu - Tổng quan về chia sẻ dữ liệu (dữ liệu số, hệ sinh thái chia sẻ dữ liệu số, hình thức chia sẻ, văn bản pháp lý và các quy định ...) - Thực trạng hạ tầng công nghệ và mở rộng kho dữ liệu của NHNN. - Giải pháp mở rộng kho dữ liệu cho NHNN.
7.	Quy trình xử lý vận hành của hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng quốc gia theo thiết kế Hybrid.	-	ĐTNH. 019/21	ĐTNH. 017/22	Cục Công nghệ thông tin	Trường Đại học Ngân hàng TP.Hồ Chí Minh	TS. Đặng Đình Tân, Trưởng khoa, Trường Đại học Ngân hàng TP.Hồ Chí Minh	-	Mục tiêu nghiên cứu Phân tích tổng quan hiện trạng và đánh giá hiệu quả hoạt động của hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng quốc gia; xác định các điểm mạnh và hạn chế so với định hướng và thực tiễn phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam; về xu hướng tiến hóa về thiết kế của các hệ thống thanh toán theo mô hình hybrid; phân tích ảnh hưởng của mô hình hybrid đến hiệu quả hoạt động của hệ thống thanh toán; kinh nghiệm của các quốc gia về

STT	Tên Đề tài	Tên Đề tài (Điều chỉnh)	Mã số (theo QĐ 2131/QĐ- NHNN)	Mã số (Điều chỉnh)	Đơn vị hàng nghiên cứu	Đơn vị chủ trì	Chủ nhiệm (theo QĐ 2131/QĐ- NHNN)	Chủ nhiệm (Điều chỉnh)	Mục tiêu nghiên cứu đặt hàng, nội dung nghiên cứu và yêu cầu đối với kết quả nghiên cứu
									triển khai, chuyển đổi từ mô hình truyền thống sang mô hình hybrid; đề xuất giải pháp về mô hình thiết kế, quy trình xử lý, vận hành, quản lý rủi ro và giám sát và các điều kiện chuyển đổi hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng quốc gia theo thiết kế hybrid. Nội dung nghiên cứu - Phân tích tổng quan hiện trạng và đánh giá hiệu quả hoạt động của hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng quốc gia; xác định các điểm mạnh và hạn chế so với định hướng và thực tiễn phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam. - Phân tích tổng quan về xu hướng tiến hóa về thiết kế của các hệ thống thanh toán theo mô hình hybrid; phân tích ảnh hưởng của mô hình hybrid đến hiệu quả hoạt động của hệ thống thanh toán; kinh nghiệm của các quốc gia về triển khai, chuyển đổi từ mô hình truyền thống sang mô hình hybrid. - Đề xuất giải pháp về mô hình thiết kế, quy trình xử lý, vận hành, quản lý rủi ro và giám sát và các điều kiện chuyển đổi hệ thống thanh

STT	Tên Đề tài	Tên Đề tài (Điều chỉnh)	Mã số (theo QĐ 2131/QĐ- NHNN)	Mã số (Điều chỉnh)	Đơn vị hàng nghiên cứu	Đơn vị chủ trì	Chủ nhiệm (theo QĐ 2131/QĐ- NHNN)	Chủ nhiệm (Điều chỉnh)	Mục tiêu nghiên cứu đặt hàng, nội dung nghiên cứu và yêu cầu đối với kết quả nghiên cứu
									toán điện tử liên ngân hàng quốc gia theo thiết kế hybrid.
8.	Phương pháp tính phí bảo hiểm tiền gửi phân biệt: Kinh nghiệm quốc tế và giải pháp cho Việt Nam	-	ĐTNH. 020/21	ĐTNH. 018/22	Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng	Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh	TS. Trần Việt Dũng Trưởng Bồi dưỡng cán bộ Ngân hàng, NHNN	PGS.TS. Nguyễn Đức Trung Phó Hiệu trưởng phụ trách Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh	Mục tiêu nghiên cứu So sánh sự khác biệt giữa các cách đánh giá, phân loại tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi của các tổ chức bảo hiểm tiền gửi (hoặc cơ quan giám sát) đối với một số quốc gia áp dụng phí bảo hiểm tiền gửi phân biệt. Đề xuất phương pháp tính phí bảo hiểm tiền gửi phân biệt phù hợp với Việt Nam. Nội dung nghiên cứu - Cơ sở lý luận và cơ sở áp dụng phương pháp tính phí bảo hiểm tiền gửi (BHTG) phân biệt. So sánh sự khác biệt giữa các cách đánh giá, phân loại tổ chức tham gia BHTG của các quốc gia áp dụng phí BHTG phân biệt, và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam. - Kinh nghiệm quốc tế về việc xây dựng, áp dụng phương pháp phí BHTG phân biệt. - Đề xuất phương pháp phân loại rủi ro và phương án phí BHTG phân biệt. - Đánh giá tính khả thi về việc áp dụng phí

STT	Tên Đề tài	Tên Đề tài (Điều chỉnh)	Mã số (theo QĐ 2131/QĐ- NHNN)	Mã số (Điều chỉnh)	Đơn vị hàng nghiên cứu	Đơn vị chủ trì	Chủ nhiệm (theo QĐ 2131/QĐ- NHNN)	Chủ nhiệm (Điều chỉnh)	Mục tiêu nghiên cứu đặt hàng, nội dung nghiên cứu và yêu cầu đối với kết quả nghiên cứu
									BHTG phân biệt tại Việt Nam và hàm ý chính sách.
9.	Tín dụng đối với lĩnh vực bất động sản tại các tỉnh phía Nam - Thực trạng và giải pháp	-	ĐTNH. 021/21	ĐTNH. 019/22	Vụ Tín dụng các ngành kinh tế	Trường Đại học Ngân hàng TP.Hồ Chí Minh	TS. Trần Trọng Huy Giảng viên, Trường Đại học Ngân hàng TP.Hồ Chí Minh	-	Mục tiêu nghiên cứu Đánh giá thực trạng cấp tín dụng đối với lĩnh vực bất động sản (BDS) (bao gồm cả mục đích kinh doanh BDS và tiêu dùng/tự sử dụng BDS) của các ngân hàng thương mại Việt Nam gắn với sự phát triển của thị trường BDS theo từng vùng miền, đặc biệt là thị trường ở các tỉnh phía nam. Phân tích các bài học kinh nghiệm trên thế giới về việc kiểm soát tín dụng đối với lĩnh vực BDS trong thời gian gần đây cũng như ảnh hưởng của đại dịch Covid đến lĩnh vực này để có thể dự báo về tình hình phát triển của thị trường BDS cũng như chất lượng tín dụng bất động sản của hệ thống ngân hàng thương mại Việt Nam. Đề xuất và kiến nghị các giải pháp đối với các Bộ, ngành liên quan nhằm kiểm soát và tăng cường quản lý rủi ro trong việc cấp tín dụng đối với lĩnh vực BDS, đồng thời tạo điều kiện để thị trường bất động sản phát triển ổn định, lành mạnh. Nội dung nghiên cứu

STT	Tên Đề tài	Tên Đề tài (Điều chỉnh)	Mã số (theo QĐ 2131/QĐ- NHNN)	Mã số (Điều chỉnh)	Đơn vị hàng nghiên cứu	Đơn vị chủ trì	Chủ nhiệm (theo QĐ 2131/QĐ- NHNN)	Chủ nhiệm (Điều chỉnh)	Mục tiêu nghiên cứu đặt hàng, nội dung nghiên cứu và yêu cầu đối với kết quả nghiên cứu
									- Cơ sở lý thuyết và tổng quan nghiên cứu về thị trường BĐS và tín dụng đối với lĩnh vực BĐS. - Thực trạng thị trường BĐS Việt Nam trong giai đoạn 2015-2021, và một số nét đặc trưng của thị trường các tỉnh phía Nam. - Thực trạng hoạt động cấp tín dụng đối với lĩnh vực BĐS của các NHTM Việt Nam, và các vấn đề đặt ra tại các tỉnh phía Nam. - Bài học kinh nghiệm của các nước trên thế giới về việc kiểm soát tín dụng đối với lĩnh vực BĐS, đặc biệt là tình hình các doanh nghiệp BĐS của Trung Quốc trong thời gian gần đây, biện pháp của Trung Quốc đối với khủng hoảng nợ của các doanh nghiệp này. - Tác động của dịch Covid-19 tới thị trường BĐS và chất lượng tín dụng lĩnh vực BĐS. - Các giải pháp và hàm ý quản trị có thể giúp các Ngân hàng thương mại nâng cao chất lượng cấp tín dụng đối với lĩnh vực BĐS trong thời gian tới. - Các khuyến nghị, giải pháp về chính sách có

STT	Tên Đề tài	Tên Đề tài (Điều chỉnh)	Mã số (theo QĐ 2131/QĐ-NHNN)	Mã số (Điều chỉnh)	Đơn vị hàng nghiên cứu	Đơn vị chủ trì	Chủ nhiệm (theo QĐ 2131/QĐ-NHNN)	Chủ nhiệm (Điều chỉnh)	Mục tiêu nghiên cứu đặt hàng, nội dung nghiên cứu và yêu cầu đối với kết quả nghiên cứu
									thể giúp các Bộ ngành liên quan phát triển thị trường bất động sản ổn định và lành mạnh hơn trong thời gian tới.
10.	Xây dựng mô hình đo lường các trọng số rủi ro phục vụ cho việc tính tỉ lệ an toàn vốn theo phương pháp mô hình nội bộ của Basel II	-	ĐTNH. 022/21	ĐTNH. 020/22	Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng	Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh	TS. Dương Thị Thùy An, Giảng viên, Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh	TS. Nguyễn Minh Nhật, Giảng viên, Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh	Mục tiêu nghiên cứu - Xây dựng mô hình ước lượng các trọng số rủi ro tín dụng phục vụ cho việc tính tỷ lệ an toàn vốn theo phương pháp mô hình nội bộ của Basel II. - Ước lượng các trọng số rủi ro dựa trên cơ sở dữ liệu thực tế và phân tích các trọng số. - Kiểm định tính đáng tin cậy và độ nhạy của mô hình. - Khuyến nghị mô hình phù hợp để ước lượng các trọng số rủi ro và gợi ý bộ chỉ tiêu cho cơ quan thanh tra giám sát nhà nước nhằm kiểm định và đánh giá tính phù hợp của các mô hình ước lượng trọng số rủi ro tại các NHTM. Nội dung nghiên cứu - Hệ thống hóa cơ sở lý thuyết về rủi ro tín dụng. - Đánh giá thực trạng triển khai Basel II và việc áp dụng các mô hình ước lượng các trọng

STT	Tên Đề tài	Tên Đề tài (Điều chỉnh)	Mã số (theo QĐ 2131/QĐ- NHNN)	Mã số (Điều chỉnh)	Đơn vị hàng nghiên cứu	Đơn vị chủ trì	Chủ nhiệm (theo QĐ 2131/QĐ- NHNN)	Chủ nhiệm (Điều chỉnh)	Mục tiêu nghiên cứu đặt hàng, nội dung nghiên cứu và yêu cầu đối với kết quả nghiên cứu
									số rủi ro phục vụ cho việc tính tỷ lệ an toàn vốn tại các NHTM Việt Nam. - Khảo lược các mô hình, phương pháp ước lượng và các tiêu chí đánh giá tính phù hợp đối với các trọng số rủi ro phục vụ cho việc tính tỷ lệ an toàn vốn. - Xây dựng mô hình và ước lượng các trọng số rủi ro. - Phân tích và kiểm định tính tin cậy của các mô hình và khuyến nghị về các mô hình ước lượng và gợi ý bộ chỉ tiêu để đánh giá tính phù hợp của các mô hình ước lượng trọng số rủi ro tại các NHTM.



PHỤ LỤC 2

**DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP BỘ NĂM 2022
CỦA NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM GIAO TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CHỦ TRÌ THỰC HIỆN (ĐỢT 1)**

(Đính kèm Quyết định số 1040 /QĐ-NHNN ngày 17/06/2022 của Thống đốc NHNN)

STT	Tên Đề tài	Mã số	Đơn vị đặt hàng nghiên cứu	Đơn vị chủ trì	Chủ nhiệm	Mục tiêu nghiên cứu đặt hàng, nội dung nghiên cứu và yêu cầu đối với kết quả nghiên cứu	Thời gian thực hiện (Tháng)		Kinh phí thực hiện từ nguồn NHNN cấp (Đồng)
							Thời gian nghiên cứu	Thời gian nghiệm thu	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
1.	Nghiên cứu các nguồn dữ liệu mới phục vụ điều hành chính sách tiền tệ	ĐTNH. 011/22	Cục Công nghệ thông tin	Học viện Ngân hàng	PGS.TS. Lê Văn Luyện Phó Giám đốc Học viện Ngân hàng	Mục tiêu nghiên cứu Xây dựng danh sách các nguồn dữ liệu mới phục vụ công tác điều hành chính sách tiền tệ; Đề xuất xây dựng công cụ thu thập, phân loại, xử lý các dữ liệu mới; Đề xuất điều chỉnh trong điều hành chính sách tiền tệ dựa trên cơ sở các nguồn dữ liệu mới. Nội dung nghiên cứu - Khái quát về nguồn dữ liệu phục vụ điều hành chính sách tiền tệ. - Kinh nghiệm quốc tế về nguồn dữ liệu phục vụ điều hành chính sách tiền tệ; Những vấn đề đặt ra đối với nguồn dữ liệu cũ và những xu hướng mới về sử dụng dữ liệu trong điều hành chính	12	3	220.000.000

STT	Tên Đề tài	Mã số	Đơn vị đặt hàng nghiên cứu	Đơn vị chủ trì	Chủ nhiệm	Mục tiêu nghiên cứu đặt hàng, nội dung nghiên cứu và yêu cầu đối với kết quả nghiên cứu	Thời gian thực hiện (Tháng)		Kinh phí thực hiện từ nguồn NHNN cấp (Đồng)
							Thời gian nghiên cứu	Thời gian nghiệm thu	
						sách tiền tệ. - Thực trạng các nguồn dữ liệu phục vụ cho điều hành chính sách tiền tệ tại Việt Nam. - Các nguồn dữ liệu mới phục vụ cho công tác điều hành chính sách tiền tệ. - Các điều chỉnh trong điều hành chính sách tiền tệ dựa trên cơ sở các nguồn dữ liệu mới.			
2.	Lãi suất và phí của các ngân hàng thương mại tại Việt Nam- Thực trạng và giải pháp	ĐTNH. 012/22	Văn phòng NHNN	Học viện Ngân hàng	TS. Phạm Thu Thủy Phó trưởng Khoa Ngân hàng, Học viện Ngân hàng	Mục tiêu nghiên cứu Hệ thống hoá các cơ sở lý luận về xác định mức lãi suất và phí dịch vụ của NHTM. Tiếp đến, đề tài phân tích thực trạng và lãi suất và phí của các NHTM trên thị trường Việt Nam. Trên cơ sở thực trạng đã phân tích, đề tài đề xuất các giải pháp nhằm quản lý nhà nước đối với lãi suất và phí của các NHTM nhằm góp phần tăng hiệu quả kinh tế của toàn xã hội. Nội dung nghiên cứu - Nghiên cứu cơ sở lý luận về xác định	12	3	170.000.000

STT	Tên Đề tài	Mã số	Đơn vị đặt hàng nghiên cứu	Đơn vị chủ trì	Chủ nhiệm	Mục tiêu nghiên cứu đặt hàng, nội dung nghiên cứu và yêu cầu đối với kết quả nghiên cứu	Thời gian thực hiện (Tháng)		Kinh phí thực hiện từ nguồn NHNN cấp (Đồng)
							Thời gian nghiên cứu	Thời gian nghiệm thu	
						lãi suất và phí dịch vụ ngân hàng, các yếu tố cấu thành và phương pháp xác định lãi suất và phí dịch vụ, tầm quan trọng của phí dịch vụ đối với ngân hàng, đối với khách hàng và đối với nền kinh tế. - Khảo sát mức lãi suất và phí dịch vụ ngân hàng tại một số quốc gia trên thế giới và của các NHTM Việt Nam. Đánh giá thực trạng lãi suất và phí của các NHTM Việt Nam. Phân tích các cơ sở hình thành mức lãi suất và phí các dịch vụ ngân hàng tại Việt Nam. - Đề xuất các giải pháp, khuyến nghị phù hợp nhằm tối ưu mức lãi suất và phí của các NHTM Việt Nam.			
3.	Cải tiến, đổi mới quy trình cho vay tại các ngân hàng thương mại	ĐTNH. 013/22	Văn phòng NHNN	Học viện Ngân hàng	TS. Đỗ Thị Thu Hà Giảng viên, Học viện Ngân hàng	Mục tiêu nghiên cứu Nghiên cứu quy trình cho vay và cải tiến, đổi mới quy trình cho vay nhằm đảm bảo an toàn cho ngân hàng và tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng tại các NHTM Việt Nam	12	3	170.000.000

STT	Tên Đề tài	Mã số	Đơn vị đặt hàng nghiên cứu	Đơn vị chủ trì	Chủ nhiệm	Mục tiêu nghiên cứu đặt hàng, nội dung nghiên cứu và yêu cầu đối với kết quả nghiên cứu	Thời gian thực hiện (Tháng)		Kinh phí thực hiện từ nguồn NHNN cấp (Đồng)
							Thời gian nghiên cứu	Thời gian nghiệm thu	
	Việt Nam					Nội dung nghiên cứu - Hệ thống hoá cơ sở lý luận về quy trình cho vay và cải tiến, đổi mới quy trình cho vay tại các NHTM. - Đánh giá thực trạng quy trình cho vay và cải tiến, đổi mới quy trình cho vay tại các NHTM Việt Nam. - Phân tích những tồn tại cần giải quyết về đổi mới, cải tiến quy trình cho vay tại các NHTM Việt Nam. - Đề xuất khuyến nghị cải tiến, đổi mới quy trình cho vay đảm bảo an toàn cho các ngân hàng và tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng tại các NHTM Việt Nam.			
4.	Kinh nghiệm xây dựng khuôn khổ chính sách nhằm phát triển và vận hành cơ chế bán	ĐTNH. 014/22	Vụ Hợp tác quốc tế	Học viện Ngân hàng	TS. Nguyễn Hồng Yến Giảng viên chính, Trưởng Bộ môn, Học viện Ngân	Mục tiêu nghiên cứu Nghiên cứu cơ sở lý luận, kinh nghiệm quốc tế về xây dựng khuôn khổ chính sách, mô hình bán buôn tín dụng cho các tổ chức tài chính vi mô (TCVM); đánh giá các điều kiện hình thành cơ chế bán buôn tín dụng cho các tổ chức TCVM tại Việt Nam để đề xuất các giải pháp chính sách phát	12	3	200.000.000

STT	Tên Đề tài	Mã số	Đơn vị đặt hàng nghiên cứu	Đơn vị chủ trì	Chủ nhiệm	Mục tiêu nghiên cứu đặt hàng, nội dung nghiên cứu và yêu cầu đối với kết quả nghiên cứu	Thời gian thực hiện (Tháng)		Kinh phí thực hiện từ nguồn NHNN cấp (Đồng)
							Thời gian nghiên cứu	Thời gian nghiệm thu	
	buôn tín dụng cho các tổ chức tài chính vi mô				hàng	triển và vận hành mô hình, cơ chế buôn tín dụng cho các tổ chức TCVM ở Việt Nam. Nội dung nghiên cứu - Cơ sở lý luận về bán buôn tín dụng đối với các tổ chức tài chính vi mô. - Kinh nghiệm về cơ chế chính sách, mô hình hoạt động, điều kiện phát triển và vận hành cơ chế bán buôn tín dụng cho các tổ chức TCVM trên thế giới về mô hình hoạt động, điều kiện phát triển và vận hành; cơ chế chính sách và khung pháp lý cho hoạt động bán buôn cơ chế bán buôn tín dụng cho các tổ chức TCVM. - Đánh giá điều kiện phát triển và vận hành cơ chế bán buôn tín dụng cho các tổ chức tài chính vi mô tại Việt Nam. - Đề xuất mô hình, cơ chế bán buôn tín dụng vi mô phù hợp với điều kiện Việt Nam. - Đề xuất hệ thống các giải pháp và			

STT	Tên Đề tài	Mã số	Đơn vị đặt hàng nghiên cứu	Đơn vị chủ trì	Chủ nhiệm	Mục tiêu nghiên cứu đặt hàng, nội dung nghiên cứu và yêu cầu đối với kết quả nghiên cứu	Thời gian thực hiện (Tháng)		Kinh phí thực hiện từ nguồn NHNN cấp (Đồng)
							Thời gian nghiên cứu	Thời gian nghiệm thu	
						khuyến nghị chính sách nhằm tạo điều kiện vận hành cơ chế bán buôn tín dụng cho các tổ chức TCVM ở Việt Nam.			
5.	Xây dựng mô hình kết hợp giám sát tuân thủ và giám sát rủi ro để phát hiện, dự báo, cảnh báo sớm các nguy cơ tiềm ẩn trong hoạt động tín dụng của quỹ tín dụng nhân dân	ĐTNH. 015/22	Cục Công nghệ thông tin	Học viện Ngân hàng	PGS.TS. Mai Thanh Quế Phó Giám đốc Học viện Ngân hàng	Mục tiêu nghiên cứu Nghiên cứu, đề xuất mô hình, phương pháp kết hợp giám sát tuân thủ và giám sát rủi ro đối với thanh tra, giám sát quỹ tín dụng nhân dân tại Việt Nam có khả năng ứng dụng thực tế vào hệ thống công nghệ thông tin của NHNN và phù hợp với tình hình, xu hướng phát triển quỹ tín dụng nhân dân tại Việt Nam nhằm phát hiện, dự báo, cảnh báo sớm các rủi ro tiềm ẩn trong hoạt động tín dụng của quỹ tín dụng nhân dân. Nội dung nghiên cứu - Cơ sở lý luận về giám sát đối với hoạt động tín dụng của quỹ tín dụng nhân dân và hệ thống cảnh báo sớm rủi ro trong hoạt động tín dụng của các tổ chức tín dụng.	12	3	200.000.000

STT	Tên Đề tài	Mã số	Đơn vị đặt hàng nghiên cứu	Đơn vị chủ trì	Chủ nhiệm	Mục tiêu nghiên cứu đặt hàng, nội dung nghiên cứu và yêu cầu đối với kết quả nghiên cứu	Thời gian thực hiện (Tháng)		Kinh phí thực hiện từ nguồn NHNN cấp (Đồng)
							Thời gian nghiên cứu	Thời gian nghiệm thu	
						- Đánh giá thực trạng hoạt động thanh tra giám sát và thực trạng cơ sở dữ liệu liên quan đến hoạt động tín dụng của quỹ tín dụng nhân dân tại Việt Nam. - Xây dựng mô hình giám sát nhằm phát hiện, dự báo và cảnh báo sớm rủi ro cho hoạt động tín dụng của quỹ tín dụng nhân dân tại Việt Nam. - Thực nghiệm và đánh giá tính hiệu quả của mô hình, đề xuất các khuyến nghị, xây dựng lộ trình áp dụng mô hình.			
6.	Nghiên cứu giải pháp mở rộng kho dữ liệu NHNN phục vụ mục tiêu quản lý điều hành và cung cấp dịch vụ	ĐTNH. 016/22	Trung tâm Thông tin tín dụng	Học viện Ngân hàng	TS. Phan Thanh Đức Trưởng khoa, Khoa Hệ thống thông tin quản lý, Học viện Ngân hàng	Mục tiêu nghiên cứu - Nghiên cứu, đánh giá thực trạng về hệ thống công nghệ thông tin liên quan đến việc chia sẻ dữ liệu số trong NHNN. - Nghiên cứu các cơ chế, giải pháp làm giàu dữ liệu phục vụ mục tiêu quản lý điều hành và cung cấp dịch vụ công của NHNN. - Đề xuất giải pháp về pháp lý và kỹ thuật mở rộng kho dữ liệu phục vụ mục tiêu quản lý điều hành và cung	12	3	170.000.000

STT	Tên Đề tài	Mã số	Đơn vị đặt hàng nghiên cứu	Đơn vị chủ trì	Chủ nhiệm	Mục tiêu nghiên cứu đặt hàng, nội dung nghiên cứu và yêu cầu đối với kết quả nghiên cứu	Thời gian thực hiện (Tháng)		Kinh phí thực hiện từ nguồn NHNN cấp (Đồng)
							Thời gian nghiên cứu	Thời gian nghiệm thu	
	công					cấp dịch vụ công của NHNN. Nội dung nghiên cứu - Tổng quan về chia sẻ dữ liệu (dữ liệu số, hệ sinh thái chia sẻ dữ liệu số, hình thức chia sẻ, văn bản pháp lý và các quy định ...) - Thực trạng hạ tầng công nghệ và mở rộng kho dữ liệu của NHNN. - Giải pháp mở rộng kho dữ liệu cho NHNN.			
7.	Quy trình xử lý vận hành của hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng quốc gia theo thiết kế Hybrid	ĐTNH. 017/22	Cục Công nghệ thông tin	Trường Đại học Ngân hàng TP.Hồ Chí Minh	TS. Đặng Đình Tân, Trưởng khoa, Trường Đại học Ngân hàng TP.Hồ Chí Minh	Mục tiêu nghiên cứu Phân tích tổng quan hiện trạng và đánh giá hiệu quả hoạt động của hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng quốc gia; xác định các điểm mạnh và hạn chế so với định hướng và thực tiễn phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam; về xu hướng tiến hóa về thiết kế của các hệ thống thanh toán theo mô hình hybrid; phân tích ảnh hưởng của mô hình hybrid đến hiệu quả hoạt động của hệ	12	3	180.000.000

STT	Tên Đề tài	Mã số	Đơn vị đặt hàng nghiên cứu	Đơn vị chủ trì	Chủ nhiệm	Mục tiêu nghiên cứu đặt hàng, nội dung nghiên cứu và yêu cầu đối với kết quả nghiên cứu	Thời gian thực hiện (Tháng)		Kinh phí thực hiện từ nguồn NHNN cấp (Đồng)
							Thời gian nghiên cứu	Thời gian nghiệm thu	
						thống thanh toán; kinh nghiệm của các quốc gia về triển khai, chuyển đổi từ mô hình truyền thống sang mô hình hybrid; đề xuất giải pháp về mô hình thiết kế, quy trình xử lý, vận hành, quản lý rủi ro và giám sát và các điều kiện chuyển đổi hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng quốc gia theo thiết kế hybrid. Nội dung nghiên cứu - Phân tích tổng quan hiện trạng và đánh giá hiệu quả hoạt động của hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng quốc gia; xác định các điểm mạnh và hạn chế so với định hướng và thực tiễn phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam. - Phân tích tổng quan về xu hướng tiến hóa về thiết kế của các hệ thống thanh toán theo mô hình hybrid; phân tích ảnh hưởng của mô hình hybrid đến hiệu quả hoạt động của hệ thống thanh toán; kinh nghiệm của các quốc gia về triển khai, chuyển đổi từ mô hình			

STT	Tên Đề tài	Mã số	Đơn vị đặt hàng nghiên cứu	Đơn vị chủ trì	Chủ nhiệm	Mục tiêu nghiên cứu đặt hàng, nội dung nghiên cứu và yêu cầu đối với kết quả nghiên cứu	Thời gian thực hiện (Tháng)		Kinh phí thực hiện từ nguồn NHNN cấp (Đồng)
							Thời gian nghiên cứu	Thời gian nghiệm thu	
						truyền thống sang mô hình hybrid. - Đề xuất giải pháp về mô hình thiết kế, quy trình xử lý, vận hành, quản lý rủi ro và giám sát và các điều kiện chuyển đổi hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng quốc gia theo thiết kế hybrid.			
8.	Phương pháp tính phí bảo hiểm tiền gửi phân biệt: Kinh nghiệm quốc tế và giải pháp cho Việt Nam	ĐTNH. 018/22	Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng	Trường Đại học Ngân hàng TP.Hồ Chí Minh	PGS.TS. Nguyễn Đức Trung Phó Hiệu trưởng phụ trách, Trường Đại học Ngân hàng TP.Hồ Chí Minh	Mục tiêu nghiên cứu So sánh sự khác biệt giữa các cách đánh giá, phân loại tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi của các tổ chức bảo hiểm tiền gửi (hoặc cơ quan giám sát) đối với một số quốc gia áp dụng phí bảo hiểm tiền gửi phân biệt. Đề xuất phương pháp tính phí bảo hiểm tiền gửi phân biệt phù hợp với Việt Nam. Nội dung nghiên cứu - Cơ sở lý luận và cơ sở áp dụng phương pháp tính phí bảo hiểm tiền gửi (BHTG) phân biệt. So sánh sự khác biệt giữa các cách đánh giá, phân loại tổ chức tham gia BHTG của các	12	3	170.000.000

STT	Tên Đề tài	Mã số	Đơn vị đặt hàng nghiên cứu	Đơn vị chủ trì	Chủ nhiệm	Mục tiêu nghiên cứu đặt hàng, nội dung nghiên cứu và yêu cầu đối với kết quả nghiên cứu	Thời gian thực hiện (Tháng)		Kinh phí thực hiện từ nguồn NHNN cấp (Đồng)
							Thời gian nghiên cứu	Thời gian nghiệm thu	
						quốc gia áp dụng phí BHTG phân biệt, và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam. - Kinh nghiệm quốc tế về việc xây dựng, áp dụng phương pháp phí BHTG phân biệt. - Đề xuất phương pháp phân loại rủi ro và phương án phí BHTG phân biệt. - Đánh giá tính khả thi về việc áp dụng phí BHTG phân biệt tại Việt Nam và hàm ý chính sách.			
9.	Tín dụng đối với lĩnh vực bất động sản tại các tỉnh phía Nam - Thực trạng và giải pháp	ĐTNH. 019/22	Vụ Tín dụng các ngành kinh tế	Trường Đại học Ngân hàng TP.Hồ Chí Minh	TS. Trần Trọng Huy Giảng viên, Trường Đại học Ngân hàng TP.Hồ Chí Minh	Mục tiêu nghiên cứu Đánh giá thực trạng cấp tín dụng đối với lĩnh vực bất động sản (BDS) (bao gồm cả mục đích kinh doanh BDS và tiêu dùng/tự sử dụng BDS) của các ngân hàng thương mại Việt Nam gắn với sự phát triển của thị trường BDS theo từng vùng miền, đặc biệt là thị trường ở các tỉnh phía nam. Phân tích các bài học kinh nghiệm trên thế giới về việc kiểm soát tín dụng đối với lĩnh vực BDS trong thời gian gần đây cũng	12	3	200.000.000

STT	Tên Đề tài	Mã số	Đơn vị đặt hàng nghiên cứu	Đơn vị chủ trì	Chủ nhiệm	Mục tiêu nghiên cứu đặt hàng, nội dung nghiên cứu và yêu cầu đối với kết quả nghiên cứu	Thời gian thực hiện (Tháng)		Kinh phí thực hiện từ nguồn NHNN cấp (Đồng)
							Thời gian nghiên cứu	Thời gian nghiệm thu	
						như ảnh hưởng của đại dịch Covid đến lĩnh vực này để có thể dự báo về tình hình phát triển của thị trường BĐS cũng như chất lượng tín dụng bất động sản của hệ thống ngân hàng thương mại Việt Nam. Đề xuất và kiến nghị các giải pháp đối với các Bộ, ngành liên quan nhằm kiểm soát và tăng cường quản lý rủi ro trong việc cấp tín dụng đối với lĩnh vực BĐS, đồng thời tạo điều kiện để thị trường bất động sản phát triển ổn định, lành mạnh. Nội dung nghiên cứu - Cơ sở lý thuyết và tổng quan nghiên cứu về thị trường BĐS và tín dụng đối với lĩnh vực BĐS. - Thực trạng thị trường BĐS Việt Nam trong giai đoạn 2015-2021, và một số nét đặc trưng của thị trường các tỉnh phía Nam. - Thực trạng hoạt động cấp tín dụng đối với lĩnh vực BĐS của các NHTM			

STT	Tên Đề tài	Mã số	Đơn vị đặt hàng nghiên cứu	Đơn vị chủ trì	Chủ nhiệm	Mục tiêu nghiên cứu đặt hàng, nội dung nghiên cứu và yêu cầu đối với kết quả nghiên cứu	Thời gian thực hiện (Tháng)		Kinh phí thực hiện từ nguồn NHNN cấp (Đồng)
							Thời gian nghiên cứu	Thời gian nghiệm thu	
						Việt Nam, và các vấn đề đặt ra tại các tỉnh phía Nam. - Bài học kinh nghiệm của các nước trên thế giới về việc kiểm soát tín dụng đối với lĩnh vực BĐS, đặc biệt là tình hình các doanh nghiệp BĐS của Trung Quốc trong thời gian gần đây, biện pháp của Trung Quốc đối với khủng hoảng nợ của các doanh nghiệp này. - Tác động của dịch Covid-19 tới thị trường BĐS và chất lượng tín dụng lĩnh vực BĐS. - Các giải pháp và hàm ý quản trị có thể giúp các Ngân hàng thương mại nâng cao chất lượng cấp tín dụng đối với lĩnh vực BĐS trong thời gian tới. - Các khuyến nghị, giải pháp về chính sách có thể giúp các Bộ ngành liên quan phát triển thị trường bất động sản ổn định và lành mạnh hơn trong thời gian tới.			

STT	Tên Đề tài	Mã số	Đơn vị đặt hàng nghiên cứu	Đơn vị chủ trì	Chủ nhiệm	Mục tiêu nghiên cứu đặt hàng, nội dung nghiên cứu và yêu cầu đối với kết quả nghiên cứu	Thời gian thực hiện (Tháng)		Kinh phí thực hiện từ nguồn NHNN cấp (Đồng)
							Thời gian nghiên cứu	Thời gian nghiệm thu	
10.	Xây dựng mô hình đo lường các trọng số rủi ro phục vụ cho việc tính tỷ lệ an toàn vốn theo phương pháp mô hình nội bộ của Basel II	ĐTNH. 020/22	Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng	Trường Đại học Ngân hàng TP.Hồ Chí Minh	TS. Nguyễn Minh Nhật, Giảng viên, Trường Đại học Ngân hàng TP.Hồ Chí Minh	Mục tiêu nghiên cứu - Xây dựng mô hình ước lượng các trọng số rủi ro tín dụng phục vụ cho việc tính tỷ lệ an toàn vốn theo phương pháp mô hình nội bộ của Basel II. - Ước lượng các trọng số rủi ro dựa trên cơ sở dữ liệu thực tế và phân tích các trọng số. - Kiểm định tính đáng tin cậy và độ nhạy của mô hình. - Khuyến nghị mô hình phù hợp để ước lượng các trọng số rủi ro và gợi ý bộ chỉ tiêu cho cơ quan thanh tra giám sát nhà nước nhằm kiểm định và đánh giá tính phù hợp của các mô hình ước lượng trọng số rủi ro tại các NHTM. Nội dung nghiên cứu - Hệ thống hóa cơ sở lý thuyết về rủi ro tín dụng. - Đánh giá thực trạng triển khai Basel II và việc áp dụng các mô hình ước lượng các trọng số rủi ro phục vụ cho	15	3	200.000.000

STT	Tên Đề tài	Mã số	Đơn vị đặt hàng nghiên cứu	Đơn vị chủ trì	Chủ nhiệm	Mục tiêu nghiên cứu đặt hàng, nội dung nghiên cứu và yêu cầu đối với kết quả nghiên cứu	Thời gian thực hiện (Tháng)		Kinh phí thực hiện từ nguồn NHNN cấp (Đồng)
							Thời gian nghiên cứu	Thời gian nghiệm thu	
						việc tính tỷ lệ an toàn vốn tại các NHTM Việt Nam. - Khảo lược các mô hình, phương pháp ước lượng và các tiêu chí đánh giá tính phù hợp đối với các trọng số rủi ro phục vụ cho việc tính tỷ lệ an toàn vốn. - Xây dựng mô hình và ước lượng các trọng số rủi ro. - Phân tích và kiểm định tính tin cậy của các mô hình và khuyến nghị về các mô hình ước lượng và gợi ý bộ chỉ tiêu để đánh giá tính phù hợp của các mô hình ước lượng trọng số rủi ro tại các NHTM.			

Ghi chú:

- Kinh phí được duyệt khoán chi đối với mỗi nhiệm vụ khoa học và công nghệ (KH&CN) cấp Bộ năm 2022 bao gồm cả thuế thu nhập cá nhân; các khoản thuế khác theo quy định của Nhà nước đối với các Chủ nhiệm nhiệm vụ và tối đa 5% chi phí quản lý chung nhiệm vụ (nếu có); không bao gồm kinh phí nghiệm thu nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ.
- Kinh phí nghiệm thu được bố trí từ nguồn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp cho hoạt động KH&CN ngành Ngân hàng.
- Kinh phí của NHNN cấp thực hiện các nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ năm 2022 (Đợt 1) để thực hiện 10 nhiệm vụ là 1.880.000.000 đồng (Bằng chữ: Một tỷ tám trăm tám mươi triệu đồng chẵn).